

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

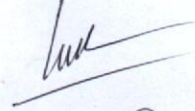
Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [23307411] - Thực tập điện cơ bản
ô tô (CCQ2417H)
CBGD: Nguyễn Kim Suyền (280024)

Số SV có mặt:..22..
Số bài thi:22..
Số tờ giấy thi:..22..


NGUYỄN VĂN


N.K. SUYEN

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124170300	Bùi Trần Đức	Anh	10/01/2004	CCQ2417I			5,8	7,3	6,7
2	2124170273	Tăng Vĩnh Nam	Anh	27/12/2006	CCQ2417H			6,8	5,5	6
3	2124170263	Trần Thái	Bình	10/12/2005	CCQ2417H			6,5	7	6,8
4	2124170277	Nguyễn Việt	Cường	26/10/2005	CCQ2417H		X	0	0	0
5	2124170268	Đỗ Phạm Thành	Đạt	10/11/2006	CCQ2417H			6,2	6,8	6,6
6	2124170275	Nguyễn Quốc	Đạt	22/05/2006	CCQ2417H			6,0	8,0	7,2
7	2124170272	Phạm Cao Thành	Đạt	15/09/2006	CCQ2417H			5,7	6,0	5,9
8	2124170262	Lê Đình	Huy	14/11/2006	CCQ2417H		X	0	0	0
9	2124170264	Nguyễn Minh	Khánh	14/02/2006	CCQ2417H			8,3	8,0	8,1
10	2124170266	Nguyễn Thanh	Luân	07/11/2004	CCQ2417H			7,7	7,3	7,5
11	2124170267	Nguyễn Triệu Tấn	Phát	30/04/2005	CCQ2417H			6,8	5,8	6,2
12	2124170282	Nguyễn Đình	Phú	08/10/2005	CCQ2417H			5,7	7,5	6,8
13	2124170261	Lê Trọng	Phúc	28/12/2006	CCQ2417H			7,7	7,5	7,6
14	2124170281	Nguyễn Hoàng	Quân	26/02/2006	CCQ2417H			6,0	5,5	5,7
15	2124170270	Nguyễn Nhật	Quang	01/01/2006	CCQ2417H			5,7	5,5	5,6
16	2124170271	Nguyễn Phan Hoàng	Sơn	02/03/2005	CCQ2417H		X	3,8	0	1,53
17	2124170269	Lý Tấn	Tài	07/11/2006	CCQ2417H		X	5,7	0	2,3
18	2124170265	Nguyễn Hùng	Tiến	18/10/2005	CCQ2417H			6,2	6,3	6,3
19	2124170260	Trần Minh	Tiến	21/07/2006	CCQ2417H		X	7,2	0	2,9
20	2124170279	Lương Thái	Toàn	23/10/2006	CCQ2417H			5,3	5	5,4
21	2124170280	Mai Minh	Trí	02/11/2006	CCQ2417H			6,7	6	6,3
22	2124170276	Nguyễn Ngọc Khánh	Trình	11/01/2004	CCQ2417H			8	9	8,6
23	2124170274	Phùng Quốc	Việt	05/12/2006	CCQ2417H			6,8	6	6,3
24	2124170259	Nguyễn Quang	Vinh	27/06/2005	CCQ2417H			5,3	5,5	5,4

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

gồm 2 gồm 2 gồm 2 gồm 2
Bùi Quốc Thạc Bùi Quốc Thạc Bùi Quốc Thạc Bùi Quốc Thạc

Môn học : [23307408] - Thực tập điện cơ bản
ô tô (CCQ2417F)

Số SV có mặt: 23.....

Số bài thi: 23.....

CBGD: Nguyễn Thị Lan Phương (280017)

Số tờ giấy thi: 23..

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124170189	Nguyễn Hoàng Nhật Anh	02/08/2005	CCQ2417F					
2	2124170303	Lê Xuân Cường	23/06/2006	CCQ2417I		Cường	8.7	8.0	8.3
3	2124170183	Lê Ngọc Đăng	02/11/2003	CCQ2417F		Đăng	8.0	9.0	8.6
4	2124170187	Nguyễn Minh Đạt	11/09/2006	CCQ2417F		Dat	9.1	9.0	9.1
5	2124170193	Huỳnh Phúc Hậu	30/04/2006	CCQ2417F		hau	7.9	8.0	8.0
6	2124170195	Nguyễn Minh Hiền	01/06/2006	CCQ2417F		Hi	8.4	8.0	8.2
7	2124170190	Huỳnh Trung Hiếu	11/02/2006	CCQ2417F		Hieu	7.6	8.5	8.2
8	2124170182	Nguyễn Đông Hoa	04/05/2005	CCQ2417F		Hoa	7.8	8.5	8.2
9	2124170181	Nguyễn Phước Hoài	28/08/2006	CCQ2417F		Hoai	4.0	7.5	6.1
10	2124170198	Bùi Lương Khánh	11/04/2006	CCQ2417F		Khánh	7.3	4.0	5.3
11	2124170203	Đỗ Hoàng Anh Khoa	27/05/2006	CCQ2417F		Khoa	8.3	10.0	9.3
12	2124170188	Lý Thành Khương	13/09/2006	CCQ2417F		Thương	8.0	7.0	7.4
13	2124170192	Lương Gia Kiệt	03/06/2006	CCQ2417F		Kiet	8.3	9.5	9.0
14	2124170191	Doanh Đức Long	14/07/2003	CCQ2417F		Long	7.5	9.5	8.7
15	2124170186	Nguyễn Thành Long	04/07/2006	CCQ2417F		Long	7.8	8.0	7.9
16	2124170202	Lê Hữu Luân	25/09/2006	CCQ2417F		Luan	6.7	5.0	5.7
17	2124170194	Văn Công Tấn Lực	23/02/2006	CCQ2417F		Luc	7.5	8.5	8.1
18	2124170180	Bùi Gia Phát	25/11/2006	CCQ2417F		Phat	7.3	9.0	8.3
19	2124170196	Huỳnh Tấn Phát	25/11/2005	CCQ2417F		Phat	6.7	8.0	7.5
20	2124170302	Nguyễn Anh Quân	17/02/2005	CCQ2417I					
21	2124170201	Đầu Huỳnh Thanh Sang	04/06/2006	CCQ2417F		Sang	8.8	7.0	7.7
22	2124170200	Nguyễn Lê Minh Sơn	19/09/2006	CCQ2417F		Son	8.3	8.5	8.4
23	2124170184	Trần Nguyễn Đạt Thành	05/07/2006	CCQ2417F		Thanh	7.3	5.0	5.9
24	2124170308	Đào Minh Tự	05/05/2006	CCQ2417F		Tu	5.7	7.0	6.5
25	2124170199	Nguyễn Đức Vang	12/09/2006	CCQ2417F		Vang	8.2	8.0	8.1

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [23307410] - Thực tập điện cơ bản
ô tô (CCQ2417G)
CBGD: Bùi Quốc Thạch (280041)

Số SV có mặt: 24.
Số bài thi:24..
Số tờ giấy thi: 24.

Bùi Quốc Thạch
Đào Thị Tài
Bùi Quốc Thạch
Đào Thị Tài

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124170297	Huỳnh Bảo	Anh	16/02/2006	CCQ2417I			7,8	6,7	7,1
2	2124170242	Đào Ngọc	Cầm	29/03/2006	CCQ2417G		Cầm	7,3	8,5	8,3
3	2124170225	Hồ Xuân	Cường	20/12/2005	CCQ2417G		Cường	8,3	7,5	7,8
4	2124170234	Nguyễn Khắc	Đại	17/12/2006	CCQ2417G		Đại	7,5	7,8	7,7
5	2124170220	Nguyễn Văn	Đạt	09/01/2006	CCQ2417G			7,5	7,3	7,4
6	2124170217	Lê Đình	Đức	30/07/2006	CCQ2417G		Đức	7,0	8,0	7,6
7	2124170298	Vũ Quang	Huy	19/05/2002	CCQ2417I			0		
8	2124170296	Vũ Quốc	Khánh	11/10/2004	CCQ2417I		Khánh	6,5	7,0	6,8
9	2124170291	Nguyễn Anh	Khoa	05/03/2006	CCQ2417G		Khoa	6,5	6,7	6,6
10	2124170239	Nguyễn Ngọc	Khương	25/01/2006	CCQ2417G		Khương	7,4	8,0	7,8
11	2124170294	Đỗ Anh	Kiệt	04/04/2005	CCQ2417H		Điệt	7,3	7,0	7,1
12	2124170224	Trần Tấn	Lộc	07/03/2006	CCQ2417G			7,1	8,0	7,6
13	2124170228	Võ Hà Tiến	Lợi	25/08/2005	CCQ2417G		Lợi	7,0	7,3	7,2
14	2124170221	Lê Nguyên	Lý	21/01/2006	CCQ2417G			8,1	8,5	8,3
15	2124170226	Phạm Lê Quang	Minh	17/05/2006	CCQ2417G		Minh	7,0	6,7	6,8
16	2124170295	Vũ Văn	Nguyên	02/02/2005	CCQ2417H		Nguyên	7,8	8,5	8,2
17	2124170222	Nguyễn Quốc	Nho	25/02/2006	CCQ2417G		Nho	8,8	9,0	8,9
18	2124170241	Đỗ Khởi	Phát	30/11/2006	CCQ2417G		Phát	8,5	9,0	8,8
19	2124170230	Tôn Thất Hồng	Phúc	18/11/2006	CCQ2417G		Ph	7,2	7,3	7,3
20	2124170243	Võ Minh	Sang	02/03/2006	CCQ2417G		Sang	9,2	9,0	9,1
21	2124170236	Vũ Đức	Son	05/01/1992	CCQ2417G			8,0	8,5	8,3
22	2124170240	Nguyễn Tiến	Tài	15/04/2006	CCQ2417G			8,3	7,3	7,7
23	2124170238	Nguyễn Hoàng	Tân	30/04/2006	CCQ2417G			6,8	7,0	6,9
24	2124170232	Lê Dương	Thạnh	07/07/2006	CCQ2417G			7,3	7,5	7,4
25	2124170229	Nguyễn Viết	Thiện	07/12/2006	CCQ2417G		Thiện	6,9	8,0	7,6

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [23307407] - Thực tập điện cơ bản
ô tô (CCQ2417E)

CBGD: Bùi Quốc Thạch (280041)

Số SV có mặt: 24..
Số bài thi: 24..
Số tờ giấy thi: 24..

[Handwritten signatures of examiners and supervisors]

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124170143	Đinh Tuấn	Anh	14/06/2006	CCQ2417E		<i>Anh</i>	7,1	7,7	7,5
2	2124170156	Mai Thành	Chung	05/04/2006	CCQ2417E			3,8	0	0
3	2124170210	Nguyễn Thành	Đạt	31/01/2006	CCQ2417E		<i>Đạt</i>	8,5	8,7	8,6
4	2124170159	Nguyễn Văn	Đạt	13/10/2006	CCQ2417E		<i>Đạt</i>	8,8	8,0	8,3
5	2124170146	Hà Trung	Đoàn	11/04/2005	CCQ2417E		<i>Đoàn</i>	7,5	8,5	8,1
6	2124170149	Võ Văn	Hân	11/10/2006	CCQ2417E		<i>Hân</i>	8,1	8,0	8,0
7	2124170163	Trương Hoàng Bảo	Khôi	07/01/2006	CCQ2417E		<i>Khôi</i>	7,3	7,0	7,1
8	2124170144	Cao Thanh	Lâm	01/01/2006	CCQ2417E		<i>Lâm</i>	8,3	9,0	8,7
9	2124170160	Lại Hữu	Lộc	26/12/2006	CCQ2417E		<i>Lộc</i>	7,8	8,5	8,2
10	2124170165	Nguyễn Hoàng Bảo	Long	14/02/2006	CCQ2417E		<i>Long</i>	7,1	8,0	7,6
11	2124170145	Nguyễn Thành	Long	11/11/2006	CCQ2417E		<i>Long</i>	7,4	7,0	7,2
12	2124170152	Phan Đăng	Long	19/08/2006	CCQ2417E		<i>Long</i>	8,0	8,3	8,2
13	2124170158	Trần Tiến	Lực	13/06/2006	CCQ2417E		<i>Lực</i>	8,8	7,5	8,0
14	2124170151	Nguyễn Thành	Nam	16/08/2006	CCQ2417E		<i>Nam</i>	8,5	8,0	8,2
15	2124170162	Đặng Chí	Phong	21/07/2006	CCQ2417E		<i>Phong</i>	7,1	7,5	7,3
16	2124170305	Nguyễn Nhật	Tài	30/07/2006	CCQ2417I		<i>Tài</i>	6,4	6,5	6,5
17	2124170147	Huỳnh Duy Anh	Tân	21/06/2006	CCQ2417E		<i>TÂN</i>	8,4	8,0	8,2
18	2124170153	Nguyễn Hồng	Thái	19/11/2006	CCQ2417E		<i>Thái</i>	8,1	7,0	7,4
19	2124170161	Lê Hữu	Thiện	06/06/2006	CCQ2417E		<i>Thiện</i>	8,2	7,5	7,8
20	2124170142	Cao Đình	Tinh	24/03/2006	CCQ2417E		<i>Tinh</i>	7,9	7,0	7,4
21	2124170164	Huỳnh Long	Toàn	10/11/2005	CCQ2417E		<i>Toàn</i>	8,2	7,0	7,5
22	2124170235	Nguyễn Minh	Trí	26/02/2006	CCQ2417E		<i>Trí</i>	7,9	7,5	7,7
23	2124170148	Nguyễn Trực	Trí	08/06/2006	CCQ2417E		<i>Trực</i>	8,3	7,0	7,5
24	2124170150	Nguyễn Anh	Trường	05/11/2005	CCQ2417E		<i>Trường</i>	7,6	7,5	7,5
25	2124170154	Cao Hoàng Anh	Vũ	10/02/2006	CCQ2417E		<i>Vũ</i>	7,4	7,0	7,2